

Số: 3219 /QĐ-UBND

Thanh Chương, ngày 06 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Chương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, công bố các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc bãi bỏ các thủ tục hành chính về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị*

*ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An*

*Theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Chương.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 39 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân huyện, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân cấp xã, cụ thể như sau:

1. 24 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện.
2. 15 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

**Điều 2.** Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc ủy ban nhân dân huyện đôn đốc và triển khai các xã, thị trấn thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở LĐTBXH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng UBND huyện;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Chiến**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC II  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ, THỊ  
TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH CHƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Chương)

**I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ ban chính công ích đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã nơi đăng ký thường trú</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi Người có công năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ Lao động-TB và XH</li> </ul>

## II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã .</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ht <a href="http://dichvucong.nghean.gov">tp://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;</li> <li>- Thông tư số: 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/1/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.</li> <li>- Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ an</li> </ul>
3	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã .</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;</li> <li>- Quyết định số 2373/QĐ-UBND</li> </ul>

			vụ công trực tuyến ht tp://dichvucong.nghean.gov		ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ an
4	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật, cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã . - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ht tp://dichvucong.nghean.gov	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội; - Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ an
5	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã . - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ht tp://dichvucong.nghean.gov	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội; - Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ an

6	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp thiếu nguồn lực thì có văn bản đề nghị trợ giúp gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định trình Chủ tịch UBND huyện quyết định hỗ trợ, trường hợp cấp huyện thiếu nguồn lực gửi văn bản đề nghị cấp tỉnh...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã .</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ht <a href="http://dichvucong.nghean.gov">tp://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;</li> <li>- Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ an .</li> </ul>
7	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov">http://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - TB&XH về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

					- Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ và quy trình nội bộ, Quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ an.
8	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	15 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov">http://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	<p>Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - TB&amp;XH về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;</p> <p>- Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ</p>

					<p>và quy trình nội bộ, Quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ an.</p>
9	<p>Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm</p>	15 ngày	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov">http://dichvucong.nghean.gov</a></p>	Không	<p>Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - TB&amp;XH về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;</p> <p>- Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ và quy trình nội bộ, Quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trên địa bàn</p>



					tỉnh Nghệ an.
10	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	15 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov">http://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	<p>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật Bảo hiểm y tế.</p> <p>Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - TB&amp;XH về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;</p> <p>- Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ và quy trình nội bộ, Quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trên địa bàn</p>

					tỉnh Nghệ an.
--	--	--	--	--	---------------

### III. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã .</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov">http://dichvucong.nghean.gov</a></li> </ul>	Không	<p>Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;</p> <p>Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Công bố Danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh</p>

					Nghệ an
--	--	--	--	--	---------

#### IV. LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	12 giờ kể từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân thông báo ngay (gặp trực tiếp hoặc qua điện thoại) cho nơi tiếp nhận thông tin về hành vi xâm hại trẻ em hoặc trẻ em có nguy cơ bị xâm hại (UBND cấp xã, Công an cấp xã);</li> <li>- UBND cấp xã, Công an cấp xã có thẩm quyền trực tiếp thực hiện, áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;</li> <li>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</li> <li>- Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&amp;XH</li> </ul>
13	Chấm dứt việc chăm	05 ngày làm việc kể từ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã .</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;</li> <li>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết</li> </ul>

	sóc thay thế cho trẻ em	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov.nv">http://dichvucong.nghean.gov.nv</a>	Không	một số điều của Luật trẻ em. - Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&XH
14	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân nếu phát hiện hoặc có thông tin về hành vi xâm hại trẻ em hoặc trẻ em có nguy cơ bị xâm hại có trách nhiệm thông báo ngay (trực tiếp hoặc qua điện thoại) cho Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em hoặc cơ quan Lao động - TB&XH các cấp hoặc cơ quan công an các cấp hoặc UBND cấp xã nơi xảy ra vụ việc (nơi tiếp nhận thông tin)	Không	- Luật trẻ em ngày 05/4/2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. - Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&XH
15	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của	15 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định, UBND cấp xã tổ chức việc giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình	- Cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế làm hồ sơ theo quy định nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã nơi cư trú. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật trẻ em ngày 05/4/2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. - Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày

	trẻ em	nhận chăm sóc thay thế	<a href="http://dichvucong.nghean.gov.nv">http://dichvucong.nghean.gov.nv</a>		9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&XH
16	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định, Chủ tịch UBND cấp xã giao Quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	<p>- Cá nhân, người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế phải thông báo với UBND cấp xã nơi cư trú để ra quyết định giao, nhận chăm sóc thay thế (gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov.nv">http://dichvucong.nghean.gov.nv</a></p>	Không	<p>- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;</p> <p>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</p> <p>- Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&amp;XH</p>
17	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện (nếu Cơ sở trợ giúp xã hội thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện) hoặc đến Trung tâm phục vụ hành chính công tình (nếu Cơ sở trợ giúp xã hội thuộc trách nhiệm quản lý cấp tỉnh);</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến <a href="http://dichvucong.nghean.gov.nv">http://dichvucong.nghean.gov.nv</a></p>	Không	<p>- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;</p> <p>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</p> <p>- Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2017 của Bộ Lao động - TB&amp;XH</p>

